



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

25 JUN 1990

KOM 6 TRAN LHC

ICC PHAT, BAO LCC

LAM DONO

REF: VN List # H05-149/720

IV # 261496

NGUYEN TRONG PHU

NGUYEN TRONG MINH, NGUYEN TRONG HUY

NGUYEN THI THIEN NGU, NGUYEN TRONG HAI

NGUYEN TRONG PHI

NGUYEN THI TRANG KIM PHUONG

NGUYEN THI KIM LOAN

NGUYEN TRONG LONG

Dear NGUYEN TRONG PHU :

Your name and the other names listed above have appeared on a list of ODP applicants which was presented to the United States Government by the Socialist Republic of Vietnam. Your case has been reviewed and it has been determined that the applicants named above are not eligible for interview at this time. This determination is based on the following:

- ☐ The individuals named above appear to have no connection with U.S. policies or programs, or eligibility for immigration to the U.S. as an immigrant visa beneficiary.
- ☐ The application of the individuals named above is based on an Affidavit of Relationship (AOR) filed by relatives in the U.S. Such cases are not currently eligible for interview, but can be reconsidered if the applicants become the beneficiaries of current Immigrant Visa Petition(s).
- ☒ ODP is currently interviewing only those applicants with at least 3 years of re-education or at least 5 years of employment with a U.S. government or private company. Our records indicate your eligibility is based on less than the required time.
- ☐ You are the beneficiary of an Immigrant Visa petition in a category which is not yet current. ODP cannot interview you until your immigrant visa petition becomes current.

If additional information should become available, or if you become eligible for consideration as the beneficiary of a current Immigrant Visa Petition, your case may be reconsidered. We will advise you should further action become possible, and regret that we cannot give you more encouraging news at this time.

Khởi một thư báo khi bạn cần đến.

Thưa Bà, tôi đây đã dài và kíp hết nơi
hơn 20 năm nhiều thư báo của Bà, giờ
đây cũng tới một lần nữa rất rất nhiều
hy vọng với Bà như trong quá khứ Bà đã
giúp đỡ cho nhiều người mà trong đó có
gia đình chúng tôi.

Gia đình chúng tôi xin chào thật cảm
ơn Bà trước và kíp chúc Bà sức khỏe an
khương.

Mong kíp thư.

Nguyễn Trung Phú

Nguyễn Trung Phú

I-B

Mong Bà hồi âm.

(a)

TÊN Q. NGUYEN
SANTA ANA, CAL. USA
92704

- Xin gửi kèm cái máy mang số: IV #

251796. 04/00PT. 443. 0013. 1843. 2574. 101. 175. 207. 092. 1432

84. 731. và 07 hộ dân từ số: 9081 đến 9093.

Đã (Số CV) R 231. Dạng Sg H0-5/179.

Lộc Phát ngày 12.7.90

Trong kíp Bà

Thưa lại tôi và gia đình kính chào Bà
và quý người, Cầu chúc Bà và gia
quyền sức khỏe an khương đặc biệt,
Cũng nhắc Bà sức khỏe dồi dào để có
thể tiếp tục công việc bác ái và nhân đạo
hầu giúp đỡ và cứu giúp những người
nhất chúng tôi ở quê nhà đang
kịp vọng với Bà ở hải ngoại.

Kính thưa Bà.

Cải đây gần 2 năm tôi có thiết lập
ở cái họ gia đình sang Bangkok Thailand -
Đông Thái cũng gần sang tới gia đình
TNC của Bà xin cầu chúc hy vọng như
điều mà gia đình của tôi những ai đang
điều trị y tế, và cho đến nay gia đình
chúng tôi may mắn được gia đình phải v.v
cho phép xuất cảnh đi Mỹ theo diện HO.
(khi đi kèm 07 hộ dân từ số 9081 đến
9093 cấp ngày 25.2.90 và Bà đang
số H0-5/179 ngày 27.4.90) →

Kính thưa Bà.

Về phía VN chúng tôi đã luôn hết
thủ tục XHCN. Bấy giờ chi' còn chờ
cùng phía ^{NGH}Độc lập xét cáo nháp cũng, và
trong khi đang viết thư nhờ Bà Cam Thiệp
giúp đỡ thư chúng tôi nhờ, được ngày của
Đoàn Đại sứ Mỹ tại Bangkok Thailand ngày
15.6. gõ từ đến Phòng Văn (Độc Kém).

Thưa Bà bạn đẹp chúng tôi rất buồn!
Nhưng chúng tôi nghĩ: Chi' có nể Cam Thiệp
và giúp đỡ nhất lòng của Bà thì gia đình
chúng tôi có hy vọng nhiều. Xin phép Bà
gửi thư chúng tôi thăm nghe: Xưa Bà gửi
thư về các lời Thuyền Nguyễn ở Mỹ xin đi
dẫn cho gia đình chúng tôi như chúng tôi
hứa được phần nào trong nội dung bức thư
của Đoàn Đại sứ Mỹ tại Thailand kịp phẩy vào
trong thời gian này là chờ chờ kết và người
bảo lãnh.

Về thời gian quân vụ trước kia tôi gia
nhập trong QĐ/VNCH cho đến ngày 30.4.75
là 22 năm, quân vụ. Xin Bà xem lại
lời số chúng tôi gửi sang lại của Bà →

Ngày 26.8.1988 và ngày lễ báo ngày 5.12.88
(Độc Kém).

Kính thưa Bà. Số di' tôi phải gửi bây
chỉ từ là vì tôi cải tạo 2 năm 1 tháng và
cải tạo tại địa phương 3 năm, cộng chung 5 năm
mà tiền lương của chúng tôi ^{NGH}Độc lập 3 năm trong
trái cải tạo. Tôi cũng phải thêm với Bà
là trái cải tạo chúng tôi học tập được 2 năm 7
tháng ^{Độc lập} và rồi khác đó đó cho chúng
tôi và tiếp tục cải tạo tại địa phương. Trái chúng
tôi là trái quân quản. Thưa Bà tôi có người
em ruột của vợ là Nguyễn quyết Tiến liên
đang ở Cali. (a) Xin Bà xem lại lời số.
Chúng tôi nhớ người em vợ bảo lãnh từ sau
Nhưng đến nay vẫn chưa nhận được giấy tờ
về về bảo lãnh. Có thể người em vợ tôi không
đủ khả năng chứng? Cho này cũng chỉ trông
cậy vào nể Cam Thiệp giúp đỡ của Bà qua nể
nhất phần của Bà với các lời Thuyền Nguyễn
chúng tôi Thuyền Nguyễn như vậy. Thưa Bà
được Bà giúp đỡ mà cần phải bỏ tù gây
tổn hại của Bà. Xưa Bà thư báo cáo người
em của vợ tôi theo dõi chỉ ghi tên ở số
tên là có đủ hướng từ gửi sang từ trước đó →

Lâm Đăng
Số..... QDPT

Ngày 9 tháng 5 năm 1977

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.....

Lâm Đăng

Thi hành chỉ thị số 239/CTTU ngày 29-9-1976 và chính sách 12 điểm của Chính phủ cách mạng lâm thời đối với tất cả những người trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ được công bố ngày 25-5-1976.

Căn cứ quá trình tiếp thu cải tạo tiến bộ của tù binh tại trại cải tạo.

Xét đề nghị của Ban chỉ huy trại Tu binh lập Mục lục và Ban Quản lý Tù binh Phòng Chính trị tỉnh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Nay phóng thích tù binh Nguyễn Tung Phu cấp bậc Chuẩn úy cho về trình diện với chính quyền và tiếp tục cải tạo tại (chỗ ở theo giấy cam đoan) xã 5 Thôn Tiến Lợi xã Lữ Pháo Bảo Lữ Lâm Đăng

Điều 2 Khi về đến gia đình chậm nhất 48 giờ sau phải trình diện với chính quyền.

Điều 3 Khi về được cấp phát tiền tàu xe, tiền ăn về đến chỗ ở.

Điều 4 Ban chỉ huy trại Tu binh lập Mục lục và Ban Quản lý Tù binh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này.

Chứng nhận đã trình diện

Ngày 31 tháng 05 năm 1977

(Chính quyền địa phương ký và đóng dấu)

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

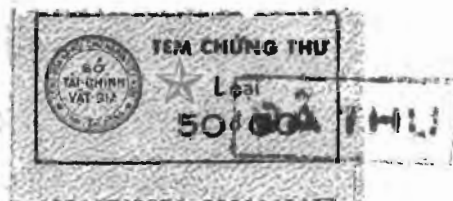
Nguyễn Văn Sơn

Tù binh được phép giữ luôn quyết định này, được dùng để đi đường cho đến ngày trình diện với chính quyền địa phương cam đoan về. Sau đó cần đi đâu phải xin giấy phép chính quyền địa phương.

chứng thư
Sao y bản chính
lưu - phát ngày 13/7/1990



Nguyễn Văn Lợi



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 115 /QB/UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm-dồng, ngày 23 tháng 12 năm 1980

QUYẾT - ĐỊNH
"Về việc đưa ra khỏi diện quan chế"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 18/8/1953 của Chủ tịch nước và Nghị định số 298/TTC ngày 18/8/1953 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính quyền Nhà nước cấp tỉnh trong việc xét tăng, giảm thời hạn, đưa ra khỏi diện kỷ luật quan chế đối với những người đang bị quan chế tại địa phương;
- Theo đề nghị của ông Chủ tịch UBND huyện, thành phố Đăk Lăk;
- Theo đề nghị của ông Trưởng ty Công an Tỉnh Lâm-dồng;
- Xét quá trình cải tạo tại địa phương trong thời gian/quản chế của đương sự;
- Sau khi đã kiểm tra xem xét lại,

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1. - Nay đưa ra khỏi diện kỷ luật quan chế tại địa phương kể từ ngày ký quyết định này cho:

- Họ và tên: Nguyễn Công Thu năm sinh (tuổi) 1934;
- Dân tộc: Tinh nghề nghiệp: Đi rừng;
- Nơi ở hiện nay: Cán lực Lạc Hát Đăk Lăk.

Điều 2. - Đương sự nêu trên được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa XHCN Việt-nam.

Điều 3. - Các ông Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố Đăk Lăk, Trưởng ty Công an tỉnh Lâm-dồng và đương sự có tên gọi ở điều 1, quyết định này chiếu quyết định tại hành./-

Hội nhân:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Bộ Nội vụ "để báo cáo"
- VKS nhân dân tỉnh "để biết"
- Thư điều 3 "để thi hành"
- Lưu VP UB

Q. CHỦ TỊCH
Đã ký, đóng dấu
NGUYỄN-XUÂN-ĐỨC

S A C - Y BAN CHỈ H

Số: 14 /NC

Đã ký, ngày tháng năm 19

T/L ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Chứng thực
Sáo y ban chính

lưu phân. ngày 13/7/1990



KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

Phạm Văn Cường

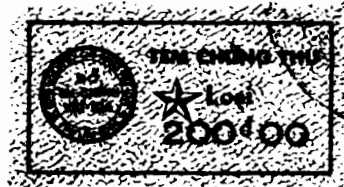




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

Được làm ngày 16-5-90

Tổ Lê Văn Lân em họ anh
Mười Huyền Phố em họ anh
Sáu Văn đây anh Phố em họ anh



Lê Văn Lân

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 9083/90 ĐC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên: NGUYỄN THỊ THIÊN NGÀ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1942
Date de naissance

Noi sinh *Hà Nam Ninh*
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile 31/

Domicile
Quốc tịch.....Việt Nam.....
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalément *Taille*

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chūr ky
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 25. 02. 1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 02 năm 1990

Fall à **CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH**

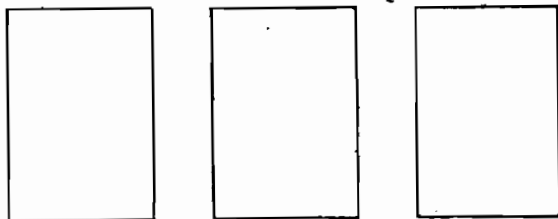


Phạm Văn Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

ST 9083 - XĐ
Cán bộ Nguyễn Thị Thiên Nga

Đến từ CHUNG QUỐC HOA KỲ

Quê nhà ở Tân Sơn Nhất

Trước ngày 25.8.1990

Huỷ ngày 25 tháng 02 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Hữu Nam
- 9 -

XA: Tôn Phát.

Số hiệu: 0013.

Phân Tích

Chữ ký của ông Phạm-văn-Hải Đại diện xã Tân Phát đã ký dưới đây.

Báo Lộc ngày 1 tháng 5
năm 1961.

QUẢN-TRƯỞNG

HIẾN-THUY

Chữ ký của ông: Hu - Hu - Hoa - Hu - Hoa
Tân-Phát-ng - 5 - 5 - 61
ĐẠI-DIỆN-NÀ



ĐIỂM: VẠN: HẠ.

Chúng ta

Sao y th bản chính

lê-phát-ngày 13/7/1990



quasi ~~sub~~

Муром-и-Ель

TRÍCH-LỤC
CHỨNG-THƯ HÔN-THỰ

Tên họ người chồng Nguyễn-Trọng-Phu.

nghề nghiệp **Quân-Nhân.**

sinh ngày 25 tháng 12 năm 1934.

Xuân Dục. Bùi Chu. (B.P.)

K.B.C. 6093.

1. Đặt vấn đề

Tên họ cha chồng Nguyễn-việt-Cánh. (chết)

(Sống chết phải nổi)
Tập họ ma chằng **Đinh-thị-Riên.** (sống)

Tên họ người vợ: Nguyễn-thị-thiên-Nga.

nghề-nghiep

sinh ngày 17 tháng 09 năm 1942.

Tân-Mỹ, Kì-T-Son, Ninh Bình. (B.P.)

cu sống tại

tam-trú tại Tân Phát, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Tên họ cha vợ..... Nguyễn-gia-Khánh. (sống)

(Sống chết phải nói) (Đến)

Tên họ mẹ vợ
(Sống chế phát nói)

— Ngày cưới Mồng năm, tháng năm, một ngàn chín trăm sáu mươi
(5/5/1961) (một.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước không.

ngày tháng năm

tài

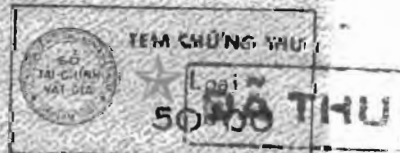
Trích y bốn chánh

Tên phát hành, ngày 5 tháng 5 năm 1961.

Viên-chức Hộ-tịch.

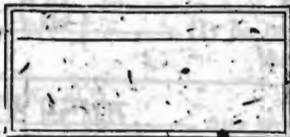
В. В. Виноградов

Vũ-Bá-Học.



BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam

(1)



BD. 29
(29 và 29a C),

C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH
PAR Service des Postes

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement



Địa chỉ: NGUYỄN - TRONG - PHU

(3) Adresse: 47. PHAN BỘI CHÂU, THỊ TRẤN B'LAO

ở (a) HUỖN BẢO LỘC nước (Pays) TỈNH LÂM-ĐỒNG V.N

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (*Biffer ce qui ne convient pas*).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau c. ghi
A remplir par le bureau
d'origine

nhà
nation

Bưu phẩm ghi số (1) Plus

Envoi recommandé

ký gửi tại Bưu cục

70153 VIETNAM XOA1

déposé au bureau de poste de

ngày 14 - 10

19 88

số R 234

le

19

sous le n°

địa chỉ người nhận MRS. KHUC-THI MINH-THO VIETNAMESE EX-

Adresse du destinataire

PP FAMILY ASSOCIATION P.O. BOX 5435,

ARLINGTON VA 22205-0635 U.S.A

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

KF

Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
*Signature de l'agent
du bureau destinataire*

Nhật ấn bưu cục nhận
*Timbre du bureau
destinataire*



HU : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký được ủy quyền.

Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 9093/90 DC₇

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Pho Loe Ngay 16-5-90.
Tổ: Lê Huy Lân Long Linh' N2
Huyện Bảo Loe Linh' Ulan, Bưu Sao
Huyện đay' Ulan Bưu Chanh.



Le-Huy-Lan

Họ tên NGUYỄN THỊ KIM LOAN
Nom et prénom

Ngày sinh 1972
Date de naissance

Nơi sinh Lâm Đồng
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile

Quốc tịch Viet Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 25.01.1995.....

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 1990.....

Fait à

le CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Văn Nam
- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỦ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SS. 9093-XC

Cấp cho Chị Nguyễn Thị Kim Loan

Công việc Đi công

Đến quốc ĐIỀU CHỈNH QUỐC HOA KỲ

Quê nhà ở Tân Sơn Nhất

Thời hạn 15.8.1990

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Hoài Nam



Bao lặc ngày 16.5.90.

Tên: Lê Văn Lâm
Số: 9091/90-ĐL
Họ và tên: Lê Văn Lâm
Số: 9091/90-ĐL
Đang: Lê Văn Lâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM



HỘ CHIẾU Passeport

Số: 9091/90-ĐL
Nº: 9091/90-ĐL

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN TRUNG LONG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1975
Date de naissance

Nơi sinh Lâm Đồng
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUTS PAYS

và hết hạn ngày 25.02.1995

IL expire Le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 02 năm 1990

Fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Văn Nam
x 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

--	--	--

BỊ CHỦ -- NOTES

THỊ THỰC -- VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9091 - XC

Cấp cho Anh Nguyễn Trọng Long

Công tác trẻ em

Đến từ HỢP CHUNG QUỐC HOA KÝ

Quốc tịch Tân Sơn Nhất

Trước ngày 25.8.1990

Đến ngày 25 tháng 8 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Hữu Nam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

Bao lặc ngày 16-5-90-
Đã Lê Huy Lâm vợ Cháu' nhà
nước huyện Bao lặc Cháu' nhà Bùn
Sáo này đây nhà Bùn Cháu'.



Lê Huy Lâm

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 9089/90 HC
N^o HC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN THỊ TRANG KIM PHƯƠNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1969
Date de naissance

Nơi sinh Lâm Đồng
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 25.02.1995.....

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 02 năm 1990.....

Fail à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Hoài Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9089 - XC

Cấp cho Chị Nguyễn Thị Trang Kim Phông
Công việc ... trẻ em

Đến ngày HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Quê nhà Tân Sơn Nhất

Trước ngày 15.8.1990

Hồ sơ 15 tháng 8 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Hoài Nam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

Bao lốt ngày 16-5-90

Tôi: Lê Huy Lân con của
quê Huyện Bao Lốt huyện Uông
Binh Sao đây đây là bạn cùng



Lê Huy Lân

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 9081/90 H.

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN TRONG PHI
Nom et prénoms

Ngày sinh 1967
Date de naissance

Nơi sinh Lâm Đồng
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 25.02.1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 02 năm 1990

Fait à le CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẬP

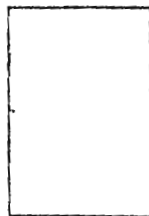


Nguyễn Hoài Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỦ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

85 9087-XC

Cấp cho anh Nguyễn Trọng Phi

Công nhân / ...

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Quê hương là Tân Sơn Nhất

Trước ngày 15 8 1990

Hồ sơ, giấy tờ liên quan 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Phòng



Nguyễn Hữu Nam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

Bao lức ngày 16-5-90

Tôi: Lê Huy Lân con của
quê huyện Bao lức tỉnh Thừa Thiên Huế
Sao này tự làm Bản lức



[Handwritten signature]

Lê Huy Lân

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 9081/90 ĐC₁

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN TRỌNG PHU
Nom et prénoms

Ngày sinh 1939
Date de naissance

Nơi sinh Hà Nam Ninh
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 25.02.1995

IL expire Le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 02 năm 1990

Fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Lưu giữ Hồ Chí Minh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1 Nguyễn Trọng Minh	1978
2 Nguyễn Trọng Hùng	1982
3	/

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9081 — XC

Cấp cho Ông Nguyễn Trọng Phư
Cấp với hai trẻ em.

Đến nước Đ. CHUNG QUỐC HOA KỲ

Qua cửa khẩu Tân Sở Nhật

Tính đến 25.8.1990

Hết hạn ngày 15 tháng 8 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Sở Cảnh sát Phòng



Nguyễn Hữu Nam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

Được làm ngày 16-5-90.
Đã: Lê Huy Lân công chứng
mười lăm được làm công chứng
Bản sao này đây như Bản Chính



Lê Huy Lân

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
№ 9085/90 Dg

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN TRUNG HẢI
Nom et prénom

Ngày sinh 1964
Date de naissance

Nơi sinh Lâm Đồng
Lieu de naissance

Chỗ ở Lâm Đồng
Domicile

Quốc tịch Viet Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 15 12 1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 1990

Fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

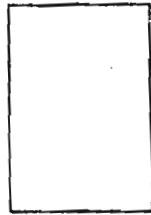
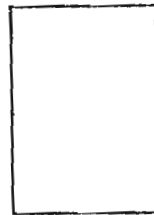


Nguyễn Thái Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHÚ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

85.9085-XC

Cấp cho anh Nguyễn Trọng Hải

Công việc trẻ em

Đến nước CỘNG HÒA CHỦNG QUỐC HOA L.

Cơ quan Tân Sơn Nhất

Thời hạn 25.8.1990

Hộ chiếu 15 tháng 02 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

phòng



Nguyễn Hoài Nam

TRƯỜNG AMBON-TRONG-PH
Yêu 6, Trại-Lục,
Lục-Phổ, Trại-Lục, Lầu-Công,
Sông-Phổ.

R	TRƯỜNG XCM
	197

TO : Mrs. KHUC MIEN TUC

Pho. Box 2403

ABINGDON, GA. 2223-0633

V.I.A.

65/29650

Nguyễn Phương

Lê phát 16-7-1990

Sao y Bản chính



KT/CHỦ TỊCH
PHO CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]

Nguyễn Đức Hòa



QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

---14000001---

ODP/IV:

Date :

A. Basic identification data.-

- 1) Name : NGUYEN-TRONG-PHU Sex: Male
- 2) Other names : None
- 3) Date/Place of birth : 1934 Ha-Nam-Ninh Province, Vietnam.
- 4) Residence address : Loc-Phat Village, Bao-Loc District, Lam-Dong Province, Vietnam.
- 5) Mailing address . . . : 47 Phan-Boi-Chau street, Bao District Town, Bao-Loc District, Lam-Dong Province, Vietnam.
- 6) Current occupation : Gardener.

B. Relatives to accompany me.-

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List Marital Status (MS) as follows : Married (M), Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1) NGUYEN-THI THIEN-NGA	Sept. 17, 1942	Ha-Nam-Ninh	F	M	Wife.
2) NGUYEN-TRONG-HAI	May 30, 1964	Lam-Dong	M	S	Son.
3) NGUYEN-TRONG-PHI	Sept. 07, 1967	"	M	S	Son.
4) NGUYEN-THI TRANG-KIM					
PHUONG	Nov. 05, 1969	"	F	S	Daughter.
5) NGUYEN-THI KIM-LOAN	Apr. 22, 1972	"	F	S	Daughter.
6) NGUYEN-TRONG-LONG	June 28, 1975	"	M	S	Son.
7) NGUYEN-TRONG-NINH	May 05, 1978	"	M	S	Son.
8) NGUYEN-TRONG-HUY	Apr. 23, 1982	"	M	S	Son.

(Note: For the persons listed above we will need legible copies of Birth Certificate, Marriage certificate (if married), Divorce Decree (if divorced), Spouse's Death Certificate (if widowed), identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below).

C. Relatives outside Vietnam.-

- 1) Closest relatives in the USA.- Of Myself : Of my spouse
 - a. Name : Mr. TIEN Q. NGUYEN
 - b. Relationship : Younger brother
 - c. Address . . . : SANTA ANA, CA. 92704

2) Closest relatives in the other foreign countries :

- a. Name :
- b. Relationship :
- c. Address . . . :

D. Complete family listing (living/dead) :-

Name	L/Dead:	Address
1) Father: NGUYỄN VIỆT CẢNH	: Dead :	
2) Mother: DINH-THỊ-RIỀM	: Dead :	
3) Spouse: NG-THỊ THIÊN-NGA	: Living:	Lộc-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng, Vietnam.
4) Former spouse (if any)	:	
None	:	
5) Children:	:	
- NGUYỄN-THỊ-KIM-CHI (1962	: Living:	Lộc-Thanh, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng, Vietnam.
- NGUYỄN-TRỌNG-HẢI, NGUYỄN-	:	All these children who were living with
TRỌNG-PHI, NGUYỄN-THỊ	:	my family at Lộc-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-
TRANG-KIM-PHƯƠNG, NGUYỄN	:	Đồng Province.
THỊ-KIM-LOAN, NGUYỄN-	:	
TRỌNG-LONG, NGUYỄN-TRỌNG	:	
MINH, NGUYỄN-TRỌNG-HUY	:	
6) Siblings (Anh chị em ruột)	:	
- NGUYỄN-NGỌC-HIỆN	: Living:	489A/21/22 Huỳnh-văn-Bánh, Phú-Nhượng, HCM
- NGUYỄN-THỊ-LUOT	:	453/86 Lê-văn-Sỹ, P22, Quận 3, Hồ-Chí-Minh

E. Employment by US Government Agencies or other US Organizations of you or your spouse :-

- 1) Employee name : None.
 Date of employment : From: To:
 Title of (last) position held:
 Agency/Company/Office:
 Name of last Supervisor:
 Reason for separation:
 Training for job in Vietnam:
- 2) Employee name :
 Date of employment : From: To:
 Title of (last) position held:
 Agency/Company/Office:
 Name of last Supervisor:
 Reason for separation:
 Training for job in Vietnam:
- 3) Employee name :
 Date of employment : From: To:
 Title of (last) position held:
 Agency/Company/Office:
 Name of last Supervisor:
 Reason for separation:
 Training for job in Vietnam:

F. Service with OVN or RVNAF by you or your spouse.

- 1) Name of person serving: NGUYEN-TRONG-PHU
- 2) Date of service : From: 3/1953 To: April 30, 1975
- 3) Last rank: Warrant-Officer Military Serial number: 34/003.892
- 4) Ministry/Office/Military Unit: Lam-Dong Battalion Sector Command.
(APO 4009).
- 5) Name of Superiors/O.O : Lt.Col. HOANG-CONG-THU, Battalion Sector Commander.
- 6) Reason for separation : the collapse of Saigon Government.
- 7) Name of American Advisors: Forgotten.
- 8) US Training Courses in Vietnam : None.
- 9) US Awards or Certificates: None.

(Note: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates if available. Available ? Yes () No ()

G. Training outside Vietnam of you or your spouse.

- 1) Name of Student/Trainee: None
School and school address:

Date: From : To :
Description of course :

Who paid for the training ?

- 2) Name of Student/Trainee:
School and school address:

Date: From : To :
Description of course :

Who paid for the training ?

- 3) Name of Student/Trainee :
School and School address :

Date : From : To :
Description of course :

Who paid for the training ?

(Note: Please attach copies of diplomas or Orders if available.
Available ? Yes () No ()

H. Re-education of you or your spouse.-

- 1) Name of person in re-education : NGUYEN-TRONG-PHU
- 2) Total time in re-education : 02 years 01 months days.
- 3) Still in re-education ? Yes () No (X)
(If released, we must have a copy of your Release certificate).

I. Any additional remarks.-

- I were classified as category III of ODP's.
- As the new requirement of SRVN Government they only grant Exit-Permit for us when I must obtain the LOI Bangkok's ODP. As for me, I have enough eligible condition for this Orderly Departure Program, would you mind enrolling the names of my family whose list in Section B of this questionnaire in the Entry-Visa Working List (VEWL) and issue me a Letter of Introduction (LOI) that I can apply for Exit-Permit from Vietnamese local authorities easily.
- Looking forward to your reply, I remain, dear Sir.

Remark : Would you mind rectifying about my daughter's birthday NGUYEN-THI KIM-LOAN, she was born April 22, 1972 (exactly date of birth), but by the mistaken of Civil-Status of SRVN when she made a People's Credential Card, they wrote date of birth of KIM-LOAN (February 22, 1972). Please attention about this detail. The exactly DOB of KIM-LOAN is Apr.22,1972 in the Extrait Birth Book.

Signature: 

Date: August / 26 / 1986

J. Please list here all documents attached to this questionnaire.-

- Photocopy a Release Certificate number 04/QDPT of Lâm-Dồng Province Military Command.
- Photocopy a Decision getting free of house-arrest time of the Chairman of Lâm-Dồng Province Popular Committee, number 443/QD/UB.
- 1 Marriage Certificate.
- 8 Birth certificates.
- 7 People's Credential Card.
- 2 Photocopy Household Census Book
(1 copy prior 1975, 1 copy post 1975)

Vietnamese Ex-Political Prisoner
Family Association, P.O. Box 5435
Arlington VA 22205-0035 (U.S.A)
Tel:

Lâm đồng
Số...14...QBPT

Ngày 19 tháng 5 năm 1977
Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.....

Lâm đồng

Thi hành chỉ thị số 239/CTTU ngày 29-9-1976 và chính sách 12 điểm của Chính phủ cách mạng lâm thời đối với tất cả những người trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phân động của chế độ cũ được công bố ngày 25-5-1976.

Căn cứ quá trình tiếp thu cải tạo tiến bộ của tù binh tại trại cải tạo.

Xét đề nghị của Ban chỉ huy trại Dã trại lập Mỹ ứng và Ban Quản lý Tù binh Phòng Chính trị tỉnh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Nay phóng thích tù binh Nguyễn Tung Phư cấp bậc Chuẩn úy cho về trình diện với chính quyền và tiếp tục cải tạo tại (chỗ ở theo giấy cam đoan) xã 6 thôn Tân Lạc xã Lư Phán Bàu Lư Lâm đồng

Điều 2 Khi về đến gia đình chậm nhất 48 giờ sau phải trình diện với chính quyền.

Điều 3 Khi về được cấp phát tiền tàu xe, tiền ăn về đến chỗ ở.

Điều 4 Ban chỉ huy trại Dã trại lập Mỹ ứng và Ban Quản lý Tù binh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này.

Chính quyền địa phương trình diện

Ngày 17 tháng 5 năm 1977

(Chính quyền địa phương ký và đóng dấu)



Tù binh được phép giữ toàn quyết định này, được dùng để đi đường cho đến ngày trình diện với chính quyền địa phương cam đoan về. Sau đó cần đi đâu phải xin giấy phép chính quyền địa phương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 443 /QB/UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm-dồng, ngày 23 tháng 12 năm 1980

QUYẾT - ĐỊNH
"Về việc đưa ra khỏi diện quan chế"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 13/8/1953 của Chủ tịch Nước và Nghị định số 298/TTC ngày 18/8/1953 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính quyền hệ nước cấp tỉnh trong việc xét tặng, giã thời hạn, đưa ra khỏi diện kỷ luật quan chế đối với những người đang bị quan chế tại địa phương;
- Theo đề nghị của ông Chủ tịch UBND huyện, thành phố Bắc Lào;
- Theo đề nghị của ông Trưởng ty Công an Tỉnh Lâm-dồng;
- Xét quá trình cải tạo tại địa phương trong thời gian/quan chế của đương sự;
- Sau khi đã kiểm tra xem xét lại,

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1. - Nay đưa ra khỏi diện kỷ luật quan chế tại địa phương kể từ ngày ký quyết định này cho:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Thu năm sinh (tuổi) 1934;
- Dân tộc: Việt nghề nghiệp Nông;
- Nơi ở hiện nay: Cán Lộc, Lạc Thủy, Bắc Lào.

Điều 2. - Đương sự nêu trên được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa XHCN Việt-nam.

Điều 3. - Các ông Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố Bắc Lào, Trưởng ty Công an tỉnh Lâm-dồng và đương sự có tên gọi ở điều 1, quyết định này chiếu quyết định thi hành./-

Nơi nhận: TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
- Bộ Nội vụ "để báo cáo" Q. CHỦ TỊCH
- VKS nhận đơn tỉnh "để biết" Đã ký, đóng dấu
- Như điều 3 "để thi hành" NGUYỄN-XUÂN-DU
- Lưu VP UB

Số: 44 /NC

S A O - Y BAN CHINH

Đalat, ngày tháng năm 19
T/L ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
K/T CHANH-VAN-PHONG
PHU-VAN-PHONG



Phạm-hữu-Cường

VIỆT NAM CỘNG-HOA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

Lâm Đồng.

QUẬN: Bảo Lộc.

XÃ: Tân Phát.

Số hiệu: 0013.

Nhận-Thực

Chữ ký của ông Phạm-văn-Hải Đại Diện xã Tân Phát đã ký dưới đây.

Bảo Lộc ngày 5 tháng 5 năm 1961.

QUẢN-TRƯỞNG

[Signature]

ĐẠI-NGOẠI-TRƯỞNG

NHÂN-THỰC

Chữ ký của ông Vũ-Bá-Học là Đại Diện xã Tân-Phát ngày 5-5-61

ĐẠI-DIỆN-XÃ



PHẠM-VĂN-HẢI

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ



Tên họ người chồng Nguyễn-trọng-Phu.

nghe-nghiep Quân-Nhân.

sinh ngày 25 tháng 12 năm 1934.

tại Xuân Dục. Bùi Chu. (B.P.)

cư-sở tại K.B.C. 6093.

tạm-trú tại

Tên họ cha chồng Nguyễn-việt-Cánh. (chết)

(Sống chết phải nói) Tên họ mẹ chồng Đinh-thị-Riêm. (sống)

(Sống chết phải nói) Tên họ người vợ Nguyễn-thị-thiên-Nga.

nghe-nghiep Nội trợ.

sinh ngày 17 tháng 09 năm 1942.

tại Tân-Mỹ, Kim-Sơn, Ninh Bình,

cư-sở tại

tạm-trú tại Tân Phát, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Tên họ cha vợ Nguyễn-gia-Khánh. (sống)

(Sống chết phải nói) Tên họ mẹ vợ Trịnh-thị-Yên. (sống)

(Sống chết phải nói) Ngày cưới Mồng năm, tháng năm, một ngàn chín trăm sáu mươi

(5/5/1961) (môt,

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế không.

ngày --- tháng --- năm ---

tại ---

Trích y bản chính

Tân Phát, ngày 5 tháng 5 năm 1961.

Viên-chức Hộ-tịch,

[Signature]

Vũ-Bá-Học.

PHẠM-VĂN-HẢI

Quan



Tên, họ ấu nhi: Nguyễn-Thị-Cúc-Chi

Phái: Nữ

Sanh: Mồng sáu, tháng sáu, một ngàn chín trăm sáu mươi hai (06-6-1962)

Tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng.

Cha: Nguyễn-Trọng-Phu

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tám tuổi

Nghề-nghiep: Quân-Nhân

Cư-trú tại: KBC.6.093

Mẹ: Nguyễn-thị-Thiên-Nga

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tuổi

Nghề nghiệp: Nội-trợ

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Vợ: Chanh

Người khai: Người cha khai

(Tên, họ)

Tuổi: ---

Nghề-nghiep: ---

Cư-trú tại: ---

Ngày khai: Mười bốn, tháng sáu, một ngàn chín trăm sáu mươi hai (14-06-1962)

Người chứng thứ nhất: Trương-Anh-Tuấn

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi hai tuổi

Nghề-nghiep: Làm vườn

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Người chứng thứ nhì: Vũ-văn-Định

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tám tuổi

Nghề-nghiep: Buôn bán

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Làm tại xã Tân-Phát, ngày 14 - 06 - 19 62

Người khai,

Nguyễn-Trọng-Phu
(đã ký)

Hộ-lại,

Phạm-văn-Hải
(đã ký)

Nhân-chứng,

Trương-Anh-Tuấn
Vũ-văn-Định
(đã ký)

Lý Do Quên Nhân

TRICH-LUC

KHAI SANH

Số hiệu 101



Tên, họ ấu nhi: Nguyễn-Trọng-Hải

Phái: Nam

Sanh: Ba mươi tháng năm, một ngàn chín trăm sáu mươi
(Ngày, tháng, năm) (30/5/1964) bốn

Tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Cha: Nguyễn-Trọng-Phu

(Tên, họ)

Tuổi: Ba mươi tuổi

Nghề-nghiep: Quân-Nhân

Cư-trú tại: KBC.6.093

Mẹ: Nguyễn-thị-Thiên-Nga

(Tên, họ)

Tuổi: Mai mươi hai tuổi

Nghề nghiệp: Nội trợ

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Vợ: Chánh

Người khai: Cha Khai

(Tên, họ)

Tuổi: ---

Nghề nghiệp: ---

Cư-trú tại: ---

Ngày khai: Mùng năm tháng sáu, một ngàn chín trăm sáu
mười bốn (5-6-1964)

Người chứng thứ nhất: Bố-Mẫu

(Tên, họ)

Tuổi: Mai mươi sáu

Nghề nghiệp: Làm vườn

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Người chứng thứ nhì: Vũ-Dức-Luyện

(Tên, họ)

Tuổi: Mai mươi chín

Nghề nghiệp: Làm-vườn

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Làm tại xã Tân-Phát, ngày 5 - 6 - 19 64

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Nguyễn-Trọng-Phu
(đã ký)

Phạm-văn-Hải
(đã ký)

Bố-Mẫu
(đã ký)

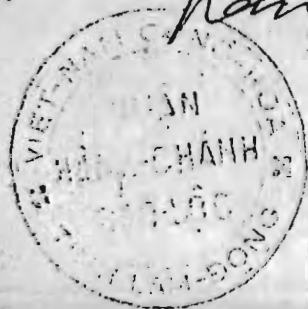
Vũ-Dức-Luyện
(đã ký)

MIỄN LỆ PHÍ

CỦA CHUNG NHẬN CHỮ KÝ?

Của Phạm Văn Hải
đã ký
Bảo-Lộc ngày 9 tháng 4 năm 1965

K.T. QUẢN-TRƯỞNG
Pho Quản-Trưởng,



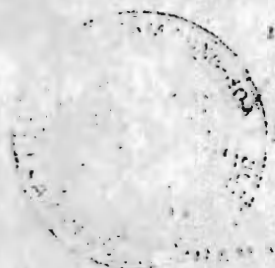
DẪNG-QUÝ

TRICH-LUC

Y SỔ BỐ KHAI-SANH 1964

Tân-Phát ngày 1/4/1969

Chủ tịch Xã Kiên H-Q-Hải



Nguyễn-Trọng-Phu

Trich - Luc **KHAI SANH**

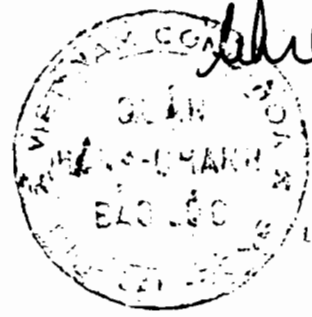
Số hiệu 175



Nhan-Thuc :

Chu ký của Ông Phạm-van-Hai
Chu-Tích UBHC kiêm Ho-Lai Xã
Tan-Phat đã ký dưới đây.

Bao-Loc ngày 13 / 10 / 1967



TRICH-LUC

Y So-Bò Khai-Sinh nam 1967
Tan-Phat ngày 15 / 10 / 1967
Chu-Tích UBHC kiêm Ho-Lai xã
Tan-Phat.

PHẠM VĂN HAI

Tên, họ ấu nhi :	NGUYEN - TRONG - PHI
Phối :	Nam
Sinh :	Mong bay, tháng chín, một ngàn chín trăm sáu mươi bảy (07.9.1967)
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong
Cha :	Nguyen-Trong-Phu
Tên, họ	
Tuổi :	ba mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Quan-Nhan
Cư trú tại :	KBC, 4009
Mẹ :	Nguyen-Thi-Thien-Nga
Tên, họ	
Tuổi :	hai mươi lăm tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội - trợ
Cư trú tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong
Vợ :	Chanh
Người khai :	Cha khai
Tên, họ	
Tuổi :	"
Nghề-nghiệp :	"
Cư trú tại :	"
Ngày khai :	Mười một, tháng chín, một ngàn chín trăm sáu mươi bảy (11.09.1967)
Người chứng thứ nhất :	Hoang-van-Tu
Tên, họ	
Tuổi :	ba mươi bảy tuổi
Nghề nghiệp :	Làm vườn
Cư trú tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong
Người chứng thứ nhì :	Vu-cao-Son
Tên, họ	
Tuổi :	hai mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư trú tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong

Nhà in Thanh-Huung - Bao-Loc

Làm tại Xã Tan - Phat, ngày 11 - 9 - 1967

Người khai,	Hộ - 1,	Nhân - chứng,
Nguyen-Trong-Phu	Pham-van-Hai	Hoang-van-Tu
(đã ký)	(đã ký)	Vu - cao - Son
		(đã ký)

Lý Do Quan-nhân

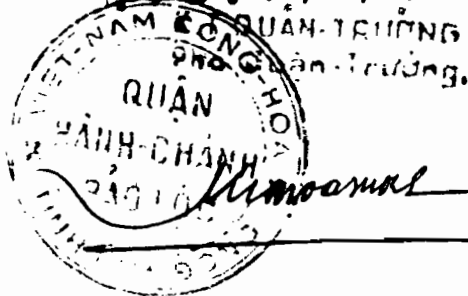


Số biếu 207

NHẬN-THỰC

Chữ ký của Ông PHẠM-CHÍ-THUẦN. Xã Trưởng Xã Tân-Phát đã ký dưới đây.

Bảo-Lộc, Ngày 10/11/1969.

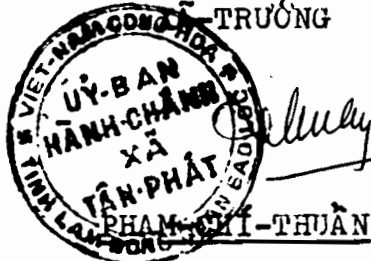


KINH-KHOẢNG-DÀ-SU

NHẬN-THỰC

Chữ ký của Ông LÊ-QUANG-HOP. Ủy Viên Hộ Tịch Xã Tân-Phát, đã ký dưới đây.

TÂN-PHÁT, NGÀY 08/11/1969



TRÍCH-LỤC:

Y SỔ BỘ KHAİ SINH XÃ NAM 1969.

TÂN-PHÁT, NGÀY 08/11/1969.



Tên, họ đủ nhì : NGUYỄN-THỊ-TRANG-KIM-PHƯƠNG

Phái : NỮ
MÔNG NĂM THÁNG MƯỜI MỘT, MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU
Sanh : MƯỜI CHÍN (05 / 11 / 1969) (2030)

Ngày, tháng, năm

Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Cha : NGUYỄN-TRỌNG-PHÚ

Tên, họ

Tuổi : 35 TUỔI

Nghề nghiệp : QUÂN-NHÂN

Cư trú tại : Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN-NGA

Tên, họ

Tuổi : 27 TUỔI

Nghề-nghiệp : NỘI TRỢ

Cư trú tại : Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Vợ : CHÁNH

Người khai : CHA KHAİ

Tên, họ

Tuổi : NT

Nghề nghiệp : NT

Cư trú tại : NT

MÔNG NĂM THÁNG MƯỜI MỘT, MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU

Ngày khai : SÁU MƯỜI CHÍN (08/11/1969)

Người chứng thứ nhất : TRẦN-KHÁNH-HÙNG

Tên, họ

Tuổi : 36 TUỔI

Nghề nghiệp : LÀM VƯỜN

Cư trú tại : Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Người chứng thứ nhì : TRẦN-VĂN-TÍN

Tên, họ

Tuổi : 39 TUỔI

Nghề-nghiệp : LÀM VƯỜN

Cư trú tại : Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Làm tại Xã TÂN-PHÁT, ngày 08 THÁNG 11 19 69

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

NGUYỄN-TRỌNG-PHÚ
(ĐÃ KÝ)

LÊ-QUANG-HOP
(ĐÃ KÝ)

TRẦN-KHÁNH-HÙNG
TRẦN-VĂN-TÍN
(ĐÃ KÝ)

MIỄN PHÍ

Ủy Ban Nhân-Dân

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH LÂM - ĐỒNG

Quận Bảo-Lộc

Xã, Tân-Phát

Số hiệu : 092



Trích Lục Bộ Khai-Sanh

Lập ngày 27 tháng 4 năm 1972

Tên họ đứa trẻ NGUYỄN - THỊ KIM - LOAN

Con trai hay con gái Nữ

Ngày sanh Hai mươi hai, tháng bốn, năm một ngàn
chín trăm bảy mươi hai (22.4.1972)

Nơi sanh Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Tên họ người cha Nguyễn - Trọng - Phu

Tên họ người mẹ Nguyễn - Thị Thiên - Nga

Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ Chánh

Tên họ người đứng khai Cha khai

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Tân-Phát, ngày 29 tháng 01 năm 19 75

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH



PHẠM-VAN-TOAN

Xã, Thị trấn Lộc Phát
Thị xã, Quận Bình Lộc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng
☆

Mã HT3P/3

số: HS HK 731

Quyển số : 10

(BẢN SAO)

GIẤY KHAI SINH

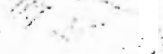
[illegible]

Họ và tên		Nguyễn Trọng Long		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm		Thời niên tám tháng sáu năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (28.06.1975)		
Nơi sinh		Xã Lộc Phát, Bả Lộc Lâm Đồng		
Khai về cha mẹ		CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)		Nguyễn Trọng Phu 1934	Nguyễn Thị Thiên Nga 1942	
Dân tộc		Kinh	Kinh	
Quốc tịch		Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp		Làm vườn	Làm vườn	
Nơi ĐKNK thường trú		Xóm 6 Bả Lộc Lộc Phát Bả Lộc Lâm Đồng	Xóm 6 Bả Lộc Lộc Phát Bả Lộc Lâm Đồng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		Nguyễn Thị Thiên Nga 1942 Xóm 6 Bả Lộc Lộc Phát Bả Lộc Lâm Đồng		
		GCMND 35016914		

Ngày 22 tháng 8 năm 1988

Đăng ký ngày 30 tháng 11 năm 1976
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND Đỗ Văn Phát Ký tên, đóng dấu


 Circular stamp with illegible text and a signature across it.

7-12-1901

Xã, Thị trấn Lộc Phát
Thị xã, Quận Bắc Lộc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

MĀu HT3P/3

(BẢN SAO)

Số: 89

Quyển số: 01

GIẤY KHAI SINH

[illegible]

Họ và tên		Nguyễn Trọng Minh		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm		Mồng năm tháng năm một ngàn chín trăm bảy tám (05.05.1978)		
Nơi sinh		Thôn xã Lộc Sơn Bảo Lộc Lâm Đồng		
Khai về cha mẹ		CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)		Nguyễn Trọng Phu 1934	Nguyễn Thị Thiên Nga 1942	
Dân tộc		Kinh	Kinh	
Quốc tịch		Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp		Lâm Viên	Lâm Viên	
Nơi ĐKNK thường trú		Xóm 1 Bôn Lư lộc phát Bảo Lộc Lâm Đồng	Xóm 1 Bôn Lư lộc phát Bảo Lộc Lâm Đồng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		Nguyễn Trọng Phu 1934 Xóm 1 Bôn Lư Lộc Phát Bảo Lộc Lâm Đồng	Nguyễn Trọng Phu 1934 Xóm 1 Bôn Lư Lộc Phát Bảo Lộc Lâm Đồng	
		GIẤY SỐ 250215438		

Ngày 22 tháng 8 năm 1988

TM/UBND Lê Văn Phát Ký tên, đóng dấu

KT. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG SỬU-TK-N

Đã ký ngày 13 tháng 5 năm 1978
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

77. Thien-O-gien

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3P/3

Xã, Thị trấn lộc phát

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Thị xã, Quận Bắc Lộc

(BẢN SAO)

Số: 521

Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

Quyển số: 03

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên		<u>Nguyễn trọng Huy</u>	Nam, nữ <u>_____</u>
Sinh ngày tháng, năm		<u>Hai mươi ba tháng tư năm một ngàn chín trăm tám mươi hai (23.04.82)</u>	
Nơi sinh		<u>lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u>	
Khai về cha mẹ		CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)		<u>Nguyễn trọng Phu</u> <u>1934</u>	<u>Nguyễn thị thiên Nga</u> <u>1942</u>
Dân tộc		<u>Cins</u>	<u>Cins</u>
Quốc tịch		<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp		<u>Làm vườn</u>	<u>Làm vườn</u>
Nơi ĐKKK thường trú		<u>Xóm 6 Xuân Lạc</u> <u>lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u>	<u>Xóm 6 Xuân Lạc</u> <u>lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u>
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		<u>Nguyễn trọng Phu 1934. Xóm 6 Xuân Lạc, lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u> <u>GCMD. Số 250215438</u>	

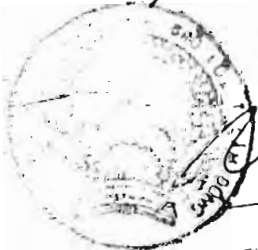
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 22 tháng 05 năm 1982

Ngày 24 tháng 8 năm 1982

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND lộc phát Ký tên, đóng dấu



KÝ TÊN VÀ CHỨC VỤ
ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn trọng Phu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 250215438

Họ tên: NGUYỄN TRỌNG PHU

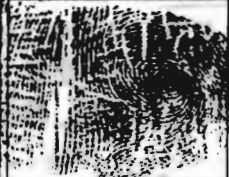
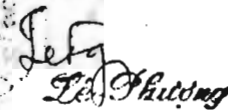
Sinh ngày: 1934

Nguyên quán: Xuân ninh

Xuan thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú: Lộc phát

Bảo lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa
	NGÓN CHỈ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Tàn nhang 1,2CM dưới sau đuôi mắt trái
		Ngày 20 tháng 7 năm 1981 KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TY 
	NGÓN CHỈ PHẢI	

Xá nhân
 Sao y bản Ethel
 Lúc phát, ngày 05/10/1988
 TM AN NT Lđ



[Handwritten signature]

BỘ QUỐC PHÒNG
 KT/CHỦ TỊCH
 HI-VIÊN THỦ TỊCH

Nguyễn Văn...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 250116914

Họ tên

NGUYỄN THỊ THIÊN NGÀ

Sinh ngày 17-9-1942

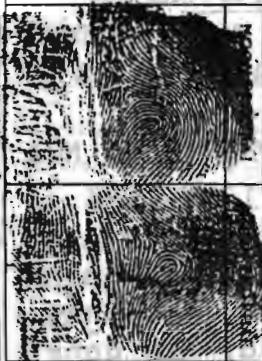
Nguyên quán Tân Mỹ

Kim Sơn, Hà Nam Ninh

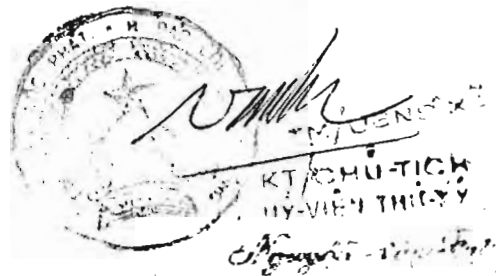
Nơi thường trú Lộc phát

Bảo lộc, Lâm đồng



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi nội C, 2, 2CM dưới sau đuôi mắt phải	
		Ngày 12 tháng 3 năm 1979 KIỂM ĐỐC HOẠT ĐỘNG CÔNG AN TRƯỞNG TỈNH  Trần Văn Chấn	

Xác nhận
 Sao y bản chính
 Lỗi phát, ngày 05/10/1988
 TM. QIBND Xá



Xã hội
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 230116917
Họ tên NGUYỄN THỊ KIM CHI
Sinh ngày 06-6-1962
Nguyên quán Xuân ninh
Xuân thủy, Hà nam ninh
Nơi thường trú Lộc phát
Bao lộc, Lâm đồng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 230116917

Họ tên NGUYỄN THỊ KIM CHI

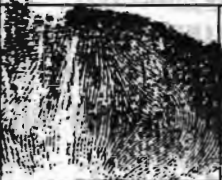
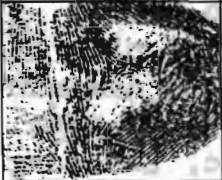
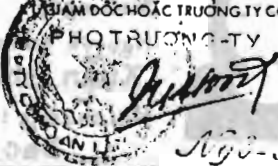
Sinh ngày 06-6-1962

Nguyên quán Xuân ninh

Xuân thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú Lộc phát

Bao lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
		Sẹo chàm cách 3CM trên sau mép trái
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 17 tháng 3 năm 1979
		BIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỐ TRƯỜNG-TY  <i>Ngô Văn Đức</i>

Xai nhân
 Saw y Bah Chinh
 Lộc phát, ngày 05/10/1988
 TM. QUẢN LÝ


[Signature]
 KẾT/CHỦ TỊCH
 VIỆN THỰC NGHIỆM

Nguyễn Văn Đức

Handwritten text, likely a signature or stamp, mostly illegible due to blurriness.

Handwritten text, likely a signature or stamp, mostly illegible due to blurriness.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 25011691S

Họ tên: NGUYỄN TRỌNG HẢI



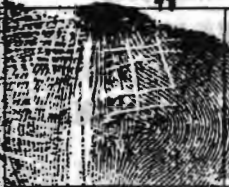
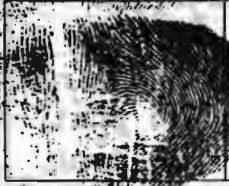
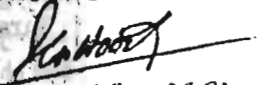
Sinh ngày: 30-5-1964

Nguyên quán: Xuân ninh

Xuân thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú: Lộc phát

Bao lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
 NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH		
	Sẹo chằm C, 3CM trên sau cánh mũi trái		
 NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 17 tháng 3 năm 1979 KÝ/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG-TÝ		
	  Ngô-Hoài		

Xài nhận
 Sao y Bản Chính
 Lỗi phát, ngày 05/10/1988
 TM. QUỖ AN LÃ



Nguyễn Văn Phú

Handwritten notes:
Số 10/20/1972
Tư vấn
20/10/1972
Tư vấn
Số 10/20/1972
Tư vấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **2023510**

Họ tên: **NGUYỄN TRỌNG PHI**

Sinh ngày: **07-9-1967**

Nguyên quán: **Xuân ninh**
Xuân thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú: **Lộc phát**
Bảo lộc, Lâm đồng

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chạm C, O, 6CM dưới
sau dưới mắt phải

Ngày 17 tháng 7 năm 1982

PH/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Trần Văn Hai

Xác nhận

Sau y Bản Chính

Lộc Phát, ngày 05/10/1988

TM Q. AN X.Đ



Trần Văn Hai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0260086

Họ tên

NGUYỄN THỊ TRANG KIM PHƯƠNG

Sinh ngày 05-11-1969

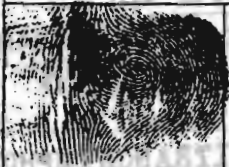
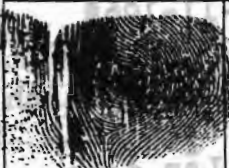
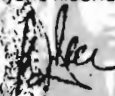
Nguyên quán Xuân ninh

Kim sơn, Hà nam ninh

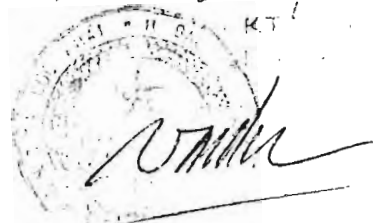
Nơi thường trú Lộc phát

Bao lộc, Lâm đồng



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sọc tròn 0,3CM C, 3CM dưới sau mép trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 26 tháng 4 năm 1984	
		* / GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN	
 Đinh Đức			

Xác nhận
Saw y Ban Chính
Lộc phớt, ngày 05/10/1987
TM QUẢN LÝ XĐ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 250318983

Họ tên NGUYỄN THỊ KIM LOAN
LOAN

Sinh ngày 22-02-1972

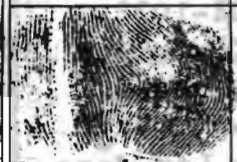
Nguyên quán Kim Sơn

Hà Nam Ninh

Nơi thường trú Lộc phát

Bao Lộc Lâm đồng



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi 01,4CM trên trước cạnh mũi phải	
		Ngày 08 tháng 09 năm 1987 KT/ĐIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Đinh</i> <i>Đinh</i>	

Xai nhận
 Sao y. Ban Chỉnh
 Lọc phát, ngày 05/10/1987
 TM QUẢN LÝ



PHỤ - BỔN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Tỉnh Lâm - Đồng

016-0401

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số

Đường

Khu 8

Ấp

TRẦN - LỘC

Xã TÂN - PHÁT

Quận BẢO - LỘC

Họ và tên Gia - Trưởng

NGUYỄN - TRỌNG - HUU

CHỨNG NHẬN CÓ CHO Ở ĐẬU

(dành cho tờ khai của gia-đình ở đậu)
CHỦ NHÀ

TÂN - PHÁT, ngày 8 tháng 8 năm 1971

GIA - TRƯỞNG (ký tên)

KIẾN-THỊ

Ấp-Trưởng

KIỂM-NHẬN *Ngày 8/8/71*

Xã-Trưởng

K.T. XÃ-TRƯỞNG
PHÓ L. TRƯỞNG

[Signature]
DINH



[Signature]

— Ở dành riêng để đóng dấu phân biệt tờ khai của chủ nhà hay của người ở đậu

CƯỚC CHỮ: Những người không chịu khai báo hay khai không thành thật, sẽ bị phạt vạ từ 401\$ đến 600\$ theo điều 491, ngoài ra còn có thể bị phạt giam từ 1 ngày đến 10 ngày theo điều 492 của Bộ Hình Luật.

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Mẫu số NX 4

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số 731

Họ và tên chủ hộ : NGUYỄN THỊ THIÊN NGUYỄN

Số nhà : _____ Ngõ (hẻm) : 1100 h.c.

Đường phố : _____ Đoàn CAND : 100 PHỐ

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh : MIỀN BẮC

Tỉnh, thành phố : _____

Ngày 20 tháng 2 năm 87

P/ Trưởng công an 100

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn...

Sender : NGUYỄN-TRỌNG-PHÚ
47 Phan-Bội-Châu Street,
Blao District Town,
Bắc-Lộc District,
Lâm-Dong Province,
Vietnam.

MÁY BAY
PAR AVION

ART BẢO
NHẬN

RECEIVED
231

Wang
25 RS
Kết

TO : Mrs. KHUỖ-THỊ MINH-THO'
Vietnamese Ex-PP Family Association
P.O. Box 5435, Arlington
VA 22205-0035

U.S.A.



T 80g = 9490
1600
800
11890

OCT 28 1988

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP/IV:

---140000014---

Date :

A. Basic identification data -

- 1) Name : NGUYEN-TRONG-PHU Sex: Male
- 2) Other names : None
- 3) Date/Place of birth : 1934 Ha-Nam-Ninh Province, Vietnam.
- 4) Residence address : Loc-Phat Village, Bao-Loc District, Lam-Dong Province, Vietnam.
- 5) Mailing address : 47 Phan-Boi-Chau street, Bao District Town, Bao-Loc District, Lam-Dong Province, Vietnam.
- 6) Current occupation : Gardener.

B. Relatives to accompany me -

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List Marital Status (MS) as follows : Married (M), Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1) NGUYEN-THI THIEN-NGA	Sept. 17, 1942	Ha-Nam-Ninh	F	M	Wife.
2) NGUYEN-TRONG-HAI	May 30, 1964	Lam-Dong	M	S	Son.
3) NGUYEN-TRONG-PHI	Sept. 07, 1967	"	M	S	Son.
4) NGUYEN-THI TRANG-KIM-PHUNG	Nov. 05, 1969	"	F	S	Daughter.
5) NGUYEN-THI KIM-LOAN	Apr. 22, 1972	"	F	S	Daughter.
6) NGUYEN-TRONG-LONG	June 28, 1975	"	M	S	Son.
7) NGUYEN-TRONG-MINH	May 05, 1978	"	M	S	Son.
8) NGUYEN-TRONG-HUY	Apr. 23, 1982	"	M	S	Son.

(Note: For the persons listed above we will need legible copies of Birth Certificate, Marriage certificate (if married), Divorce Decree (if divorced), Spouse's Death Certificate (if widowed), identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below).

C. Relatives outside Vietnam -

- 1) Closest relatives in the USA -

<u>Of Myself :</u>	<u>Of my spouse</u>
a. Name : Mr. TIEN Q. NGUYEN	
b. Relationship : Younger brother	
c. Address : SANTA ANA, CA. 92704	
- 2) Closest relatives in the other foreign countries :

a. Name :	
b. Relationship :	
c. Address :	

D. Complete family listing (living/dead) -

Name	L/Dead:	Address
1) Father: NGUYEN VIET CANH	: Dead :	
2) Mother: DINH-THI-RIEM	: Dead :	
3) Spouse: NG-THI THIEN-NGA	: Living:	Lộc-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng, Vietnam.
4) Former spouse (if any)	:	
5) Children:	:	
- NGUYEN-THI-KIM-CHI (1962	: Living:	Lộc-Thanh, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng, Vietnam.
- NGUYEN-TRONG-HAI, NGUYEN-	:	All these children who were living with
TRONG-PHI, NGUYEN-THI	:	my family at Lộc-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-
TRANG-KIM-PHUONG, NGUYEN	:	Đồng Province.
THI KIM-LOAN, NGUYEN-	:	
TRONG-LONG, NGUYEN-TRONG:	:	
MINH, NGUYEN-TRONG-HUY	:	
6) Siblings (Anh chị em ruột)	:	
- NGUYEN-NGOC-HIEN	: Living:	489A/21/22 Huỳnh-văn-Bánh, Phú-Nhuận, HCM
- NGUYEN-THI-LUOT	:	453/86 Lê văn Sỹ, P22, Quận 3, Hồ Chí Minh

E. Employment by US Government Agencies or other US Organizations of you or your spouse -

- 1) Employee name : None.
 Date of employment : From: To:
 Title of (last) position held:
 Agency/Company/Office:
 Name of last Supervisor:
 Reason for separation:
 Training for job in Vietnam:
- 2) Employee name :
 Date of employment : From: To:
 Title of (last) position held:
 Agency/Company/Office:
 Name of last Supervisor:
 Reason for separation:
 Training for job in Vietnam:
- 3) Employee name :
 Date of employment : From: To:
 Title of (last) position held:
 Agency/Company/Office:
 Name of last Supervisor:
 Reason for separation:
 Training for job in Vietnam:

F. Service with OVN or RVNAF by you or your spouse.-

- 1) Name of person serving: NGUYEN-TRONG-PHU
- 2) Date of service : From: 3/1953 To: April 30, 1975
- 3) Last rank: Warrant-Officer Military Serial number: 34/003.892
- 4) Ministry/Office/Military Unit: Lam-Dong Battalion Sector Command.
(APO 4009).
- 5) Name of Superiors/C.O : Lt.Col. HOANG-CONG-THU, Battalion Sector
Commander.
- 6) Reason for separation : the collapse of Saigon Government.
- 7) Name of American Advisors: Forgotten.
- 8) US Training Courses in Vietnam : None.
- 9) US Awards or Certificates: None.

(Note: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates if available. Available ? Yes () No ())

G. Training outside Vietnam of you or your spouse.-

- 1) Name of Student/Trainee: None
School and school address:

Date: From : To :
Description of course :

Who paid for the training ?

- 2) Name of Student/Trainee:
School and school address:

Date: From : To :
Description of course :

Who paid for the training ?

- 3) Name of Student/Trainee :
School and school address :

Date : From : To :
Description of course :

Who paid for the training ?

(Note: Please attach copies of diplomas or orders if available.
Available ? Yes () No ())

H. Re-education of you or your spouse.-

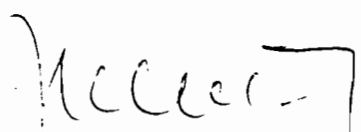
- 1) Name of person in re-education : NGUYEN-TRUNG-PHU
- 2) Total time in re-education : 02 years 01 months days.
- 3) Still in re-education ? Yes () No (X)
(If released, we must have a copy of your Release certificate).

I. Any additional remarks.-

- I were classified as category III of ODP's.
- As the new requirement of SRVN Government they only grant Exit-Permit for us when I must obtain the LOI Bangkok's ODP. As for me, I have enough eligible condition for this Orderly Departure Program, would you mind enrolling the names of my family whose list in Section B of this questionnaire in the Entry-Visa Working List (VEWL) and issue me a Letter of Introduction (LOI) that I can apply for Exit-Permit from Vietnamese local authorities easily.

Looking forward to your reply, I remain, dear Sir.

Remark : Would you mind rectifying about my daughter's birthday NGUYEN-THI KIM-LOAN, she was born April 22, 1972 (exactly date of birth), but by the mistaken of Civil-Status of SRVN when she made a People's Credential Card, they wrote date of birth of KIM-LOAN (February 22, 1972). Please attention about this detail. The exactly DOB of KIM-LOAN is Apr.22,1972 in the Extrait Birth Book.

Signature: 

Date: August / 26 / 1986

J. Please list here all documents attached to this questionnaire.-

- Photocopy a Release Certificate number 04/QDPT of Lâm-Đồng Province Military Command.
- Photocopy a Decision getting free of house-arrest time of the Chairman of Lâm-Đồng Province Popular Committee, number 443/QD/UB.
- 1 Marriage Certificate.
- 8 Birth certificates.
- 7 People's Credential Card.
- 2 Photocopy Household Census Book
(1 copy prior 1975, 1 copy post 1975)

Vietnamese Ex-Political Prisoner
Family Association P.O.Box 5435
Arlington VA 22205-0035
Tel:

Lâm ĐồngSố...14...QBPTNgày 19 tháng 5 năm 1977

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.....

Lâm Đồng

Thi hành chỉ thị số 239/CTTU ngày 29-9-1976 và chính sách 12 điểm của Chính phủ cách mạng lâm thời đối với tất cả những người trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phân động của chế độ cũ được công bố ngày 25-5-1976.

Căn cứ quá trình tiếp thu cải tạo tiến bộ của tù binh tại trại cải tạo.

Xét đề nghị của Ban chỉ huy trại Tuần lỵ Mũi Ngai và Ban Quản lý Tù binh Phòng Chính trị tỉnh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Nay phóng thích tù binh Nguyễn Trọng Phú cấp bậc Chuẩn úy - cho về trình diện với chính quyền và tiếp tục cải tạo tại (chỗ ở theo giấy cam đoan) xóm 6 thôn Tân Lư xã Lữ Pháo Bảo Lộc Lâm Đồng

Điều 2 Khi về đến gia đình chậm nhất 48 giờ sau phải trình diện với chính quyền.

Điều 3 Khi về được cấp phát tiền tàu xe, tiền ăn về đến chỗ ở.

Điều 4 Ban chỉ huy trại Tuần lỵ Mũi Ngai và Ban Quản lý Tù binh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này.

Chứng nhận đã trình diện

Ngày 31 tháng 05 năm 1977

(Chính quyền địa phương ký và đóng dấu)

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

Nguyễn Văn Sơn

Nguyễn Văn Sơn

Tù binh được phép giữ luôn quyết định này, được dùng để di đường cho đến ngày trình diện với chính quyền địa phương cam đoan về. Sau đó cần đi đâu phải xin giấy phép chính quyền địa phương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 443 /QB/UB

Lâm-dồng, ngày 23 tháng 12 năm 1980

QUYẾT - ĐỊNH
"Về việc đưa ra khỏi diện quản chế"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 18/8/1953 của Chủ tịch Nước và Nghị định số 296/TTC ngày 18/8/1953 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chính quyền địa phương cấp tỉnh trong việc xét tăng, giảm thời hạn, đưa ra khỏi diện kỷ luật quản chế đối với những người đang bị quản chế tại địa phương;

- Theo đề nghị của ông Chủ tịch UBND huyện, thành phố Bắc Lộc;

- Theo đề nghị của ông Trưởng ty Công an Tỉnh Lâm-dồng;

- Xét quá trình cải tạo tại địa phương trong thời gian/quản chế của đương sự;

- Sau khi đã kiểm tra xem xét lại,

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1. - Nay đưa ra khỏi diện kỷ luật quản chế tại địa phương kể từ ngày ký quyết định này cho:

- Họ và tên: Nguyễn Công Thu năm sinh (tuổi) 1934
- Dân tộc: Khơ-me nghề nghiệp Nông
- Nơi ở hiện nay: Thị trấn Bắc Lộc - Bắc Lộc

Điều 2. - Đương sự nêu trên được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa XHCN Việt-nam.

Điều 3. - Các ông Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố Bắc Lộc, Trưởng ty Công an tỉnh Lâm-dồng và đương sự có tên gọi ở điều 1, quyết định này cần lưu quyết định tại văn phòng.

Hội nhận:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

-Bộ Nội vụ "để báo cáo"

Q. CHỦ TỊCH

-VKS nhận dân tỉnh "để biết"

Đã ký, đóng dấu

-Như điều 3 "để thi hành"

NGUYỄN-XUÂN-ĐU

-Lưu VP UB

S A C - Y BAN CHÍNH

Số: 44 /NC

Đã ký, ngày tháng năm 19

T/L ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Nguyễn Xuân Đức

Phạm Hữu Cường

VIỆT NAM CỘNG-HOA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

Lâm Đồng.

QUẬN: Bảo Lộc.

XÃ: Tân Phát.

Số hiệu: 0013.

Nhận-Thực

Chữ ký của ông Phạm-văn-Hải Đại Diện xã Tân Phát đã ký dưới đây.
Bảo Lộc ngày 5 tháng 5 năm 1961.

QUẢN-TRƯỞNG

[Signature]

40-1001-1961

NHÂN-THỰC

Chữ ký của ông Vũ-Bá-Học là Đại Diện xã Tân-Phát ngày 5-5-61

ĐẠI-DIỆN-XÃ



PHẠM-VĂN-HẢI

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THU HÔN-THU



Tên họ người chồng Nguyễn-trọng-Phu.

nghề-nghiệp Quân-Nhân.

sinh ngày 25 tháng 12 năm 1934.

tại Xuân Dục. Bùi Chu. (B.P.)

cư-sở tại K.B.C. 6093.

tạm-trú tại

Tên họ cha chồng Nguyễn-việt-Cánh. (chết)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Đinh-thị-Riêm. (sống)

(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ Nguyễn-thị-thiên-Nga.

nghề-nghiệp Nội trợ.

sinh ngày 17 tháng 09 năm 1942.

tại Tân-Mỹ, Kim-Sơn, Ninh Bình,

cư-sở tại

tạm-trú tại Tân Phát, Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Tên họ cha vợ Nguyễn-gia-Khánh. (sống)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Trịnh-thị-Yên. (sống)

(Sống chết phải nói)

Ngày cưới Mồng năm, tháng năm, một ngàn chín trăm sáu mươi (5/5/1961) (mốt,

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế không.

ngày --- tháng --- năm ---

tại

Trích y bản chính

Tân Phát, ngày 5 tháng 5 năm 1961.

Viên-chức Hộ-tịch.

[Signature]

Vũ-Bá-Học.

CHỖ LÊ-ĐẠI

Quan Quan



Tên, họ ấu nhi: Nguyễn-Thị-Cúc-Chi,

Phái: Nữ

Sanh: Mồng sáu, tháng sáu, một ngàn chín trăm sáu

(Ngày, tháng, năm)

mười hai (06-6-1962)

Tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng.

Cha: Nguyễn-Trọng-Phu

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tám tuổi

Nghề-nghiep: Quân-Nhân

Cư-trú tại: KBC.6.093

Mẹ: Nguyễn-thị-Thiên-Nga

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tuổi

Nghề-nghiep: Nội-trợ

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Vợ: Chánh

Người khai: Người cha khai

(Tên, họ)

Tuổi: ---

Nghề-nghiep: ---

Cư-trú tại: ---

Ngày khai: Mười bốn, tháng sáu, một ngàn chín trăm sáu mươi hai

(14-06-1962)

Người chứng thứ nhất: Trương-Anh-Tuấn

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi hai tuổi

Nghề-nghiep: Làm vườn

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Người chứng thứ nhì: Vũ-văn-Định

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tám tuổi

Nghề-nghiep: Buôn bán

Cư-trú tại: Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Số in Thanh-Hương

Trích-Lục Y số bộ

khai-sinh năm 1962

Tân-Phát, ngày 03-11-1964

Chủ-Tịch Xã kiêm Hộ-Tai

PHẠM-VĂN-HẢI

Làm tại xã Tân-Phát, ngày 14 - 06 - 1962

Người khai,

Nguyễn-Trọng-Phu
(đã ký)

Hộ-lại,

Phạm-văn-Hải
(đã ký)

Nhân-chứng,

Trương-Anh-Tuấn
Vũ-văn-Định
(đã ký)

Lý Do: Quên nhân

TRICH-LUC

KHAI SANH

Số hiệu 101



Tên, họ ấu nhi: Nguyễn-Trọng-Hải

Phái: Nam

Sanh: Ba mươi tháng năm, một ngàn chín trăm sáu mươi bốn
(Ngày, tháng, năm) (30/5/1964)

Tại: Tân-phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Cha: Nguyễn-Trọng-Phu

(Tên, họ)

Tuổi: Ba mươi tuổi

Nghề-nghiệp: Quân-Nhân

Cư-trú tại: KBO.6.093

Mẹ: Nguyễn-thị-Phiên-Nga

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi hai tuổi

Nghề-nghiệp: Nội trợ

Cư-trú tại: Tân-phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Vợ: Chánh

Người khai: Cha Khai

(Tên, họ)

Tuổi: ---

Nghề-nghiệp: ---

Cư-trú tại: ---

Ngày khai: Hồng năm tháng sáu, một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (5-6-1964)

Người chứng thứ nhất: Hồ-Mậu

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi sáu

Nghề-nghiệp: Làm vườn

Cư-trú tại: Tân-phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Người chứng thứ nhì: Vũ-Đức-Luyện

(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi chín

Nghề-nghiệp: Làm-vườn

Cư-trú tại: Tân-phát, Bảo-Lộc, Lâm-Dồng

Làm tại xã Tân-phát, ngày 5 - 6 - 19 64

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Nguyễn-Trọng-Phu
(đã ký)

Phạm-văn-Hải
(đã ký)

Hồ-Mậu
(đã ký)

Vũ-Đức-Luyện
(đã ký)

MIỄN LỆ-PHÍ

CỦA Phạm Văn Hải

đã ký

Bảo-Lộc ngày 9 tháng 4 năm 19 65

K.T. QUẢN-TRƯỞNG
Pho Quản-Trưởng,



PĂNG-GUY

TRICH-LUC

Y SỔ Bộ Khai-Sanh 1964

Tân-phát ngày 1/4/1965

Chủ tịch Xã Kiên H-q-Lai



Trích - Lục **KHAI SINH**

Số hiệu 175



Nhan-Thuc :

Chu ký của Ông Phạm-van-Hai
Chu-Tích UBHC kiêm Ho-Lai Xã
Tan-Phat đã ký dưới đây.

Bao-Loc ngày 13 / 10 / 1967

Phó Chủ tịch UBHC



TRICH-LUC

Y So-Bo Khai-Sinh nam 1967

Tan-Phat ngày 15 / 10 / 1967

Chu-Tích UBHC kiêm Ho-Lai xã
Tan-Phat.

PHẠM VĂN HAI

Tên, họ ấu nhi :	NGUYEN - TRONG - PHI
Phối :	Nam
Sinh :	Mong bay, tháng chín, một ngàn chín trăm sáu mươi bay (07.9.1967)
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong
Cha :	Nguyen-Trong-Phu
Tên, họ	
Tuổi :	ba mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Quan-Nhan
Cư trú tại :	KBC, 4009
Mẹ :	Nguyen-Thi-Thien-Nga
Tên, họ	
Tuổi :	hai mươi lăm tuổi
Nghề-nghiệp :	Nơi - tro
Cư trú tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong
Vợ :	Chanh
Người khai :	Cha khai
Tên, họ	
Tuổi :	"
Nghề-nghiệp :	"
Cư trú tại :	"
Ngày khai :	Mười một, tháng chín, một ngàn chín trăm sáu mươi bay (11.09.1967)
Người chứng thứ nhất :	Hoang-van-Tu
Tên, họ	
Tuổi :	ba mươi bay tuổi
Nghề nghiệp :	Làm vườn
Cư trú tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong
Người chứng thứ nhì :	Vu-cao-Son
Tên, họ	
Tuổi :	hai mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Buôn bán
Cư trú tại :	Tan-Phat, Bao-Loc, Lam-Dong

Nhà In Thành-Hương - Bao-Loc

Làm tại Xã Tan - Phat, ngày 11 - 9 - 1967

Người khai,
Nguyen-Trong-Phi
(đã ký)

Ký, l,
Pham-van-Hai
(đã ký)

Nhân-chứng,
Hoang-van-Tu
Vu - cao - Son
(đã ký)

Lý Do Quên-nh

TRÍCH-LỤC

KHAI SANH



Số hiệu 207

NHẬN-THỰC

Chữ ký của Ông PHẠM-CHÍ-THUẬN. Xã Trưởng Xã Tân-Phát đã ký dưới đây.

Bảo-Lộc, Ngày 10/11/1969.



K' DEP-KHONG-DÀ-SU

NHẬN-THỰC

Chữ ký của Ông LÊ-QUANG-HỢP. Ủy Viên Hộ Tịch Xã Tân-Phát, đã ký dưới đây.

TÂN-PHÁT, NGÀY 08/11/1969



TRÍCH-LỤC:

Y SƠ BỘ KHAI SINH XÃ NAM 1969.

TÂN-PHÁT, NGÀY 08/11/1969.

ỦY BAN HỘ TỊCH



Tên, họ đầu nhi :	NGUYỄN-THỊ-TRANG-KIM-PHƯƠNG
Phối :	NỮ
Sanh :	MÔNG NAM THÁNG MƯỜI MỘT, MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU MƯƠI CHÍN (05 / 11 / 1969) (1030)
Ngày, tháng, năm	
Tên, họ	TÂN-PHÁT, BẢO-LỘC, LÂM-ĐỒNG
Chợ :	NGUYỄN-TRỌNG-PHÚ
Tuổi :	35 TUỔI
Nghề nghiệp :	QUÂN-NHÂN
Cư trú tại :	TÂN-PHÁT, BẢO-LỘC, LÂM-ĐỒNG
Mẹ :	NGUYỄN-THỊ-THIÊN-NGA
Tên, họ	
Tuổi :	27 TUỔI
Nghề-nghiệp :	NỘI TRỢ
Cư trú tại :	TÂN-PHÁT, BẢO-LỘC, LÂM-ĐỒNG
Vợ :	CHÁNH
Người khai :	CHA KHAI
Tên, họ	
Tuổi :	NT
Nghề nghiệp :	NT
Cư trú tại :	NT
Ngày khai :	MÔNG TAM THÁNG MƯỜI MỘT, MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU MƯƠI CHÍN (08/11/1969)
Người chứng thứ nhất :	TRẦN-KHÁNH-HƯNG
Tên, họ	
Tuổi :	36 TUỔI
Nghề nghiệp :	LÀM VƯỜN
Cư trú tại :	TÂN-PHÁT, BẢO-LỘC, LÂM-ĐỒNG
Người chứng thứ nhì :	TRẦN-VĂN-TÍN
Tên, họ	
Tuổi :	39 TUỔI
Nghề-nghiệp :	LÀM VƯỜN
Cư trú tại :	TÂN-PHÁT, BẢO-LỘC, LÂM-ĐỒNG

Làm tại Xã TÂN-PHÁT, ngày 08 THÁNG 11 1969

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

NGUYỄN-TRỌNG-PHÚ
(ĐÃ KÝ)

LÊ-QUANG-HỢP
(ĐÃ KÝ)

TRẦN-KHÁNH-HƯNG
TRẦN-VĂN-TÍN
(ĐÃ KÝ)

MIỄN PHÍ

Viện Dân-Anh-Nhân

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH LÂM - ĐỒNG

Quận Bảo-Lộc

Xã Tân-Phát

Số hiệu : 092



Trích Lục Bộ Khai-Sanh

Lập ngày 27 tháng 4 năm 1972

Tên họ đứa trẻ NGUYỄN - THỊ KIM - LOAN

Con trai hay con gái Nữ

Ngày sanh Hai mươi hai, tháng bốn, năm một ngàn
chín trăm bảy mươi hai (22.4.1972)

Nơi sanh Tân-Phát, Bảo-Lộc, Lâm-Đồng

Tên họ người cha Nguyễn - Trọng - Phú

Tên họ người mẹ Nguyễn - Thị Thiên - Nga

Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ Chánh

Tên họ người đứng khai Cha khai

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Tân-Phát, ngày 29 tháng 01 năm 1975

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH



PHẠM-VĂN-TOAN

Xã, Thị trấn Lộc Phát
Thị xã, Quận Bảo Lộc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

sd: HS HK 734

Quyển số : 10

(BẢN SAO)

GIẤY KHAI SINH

[illegible]

Họ và tên		Nguyễn Trọng Long		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm		Thai mười tám tháng sáu năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (28.06.1975)		
Nơi sinh		Xã Lộc Phát, Bảo Lộc Lâm Đồng		
Khai về cha mẹ		CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)		Nguyễn Trọng Phu 1934	Nguyễn Thị Thiên Nga 1942	
Dân tộc		Kinh	Kinh	
Quốc tịch		Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp		Làm vườn	Làm vườn	
Nơi ĐKNK thường trú		Xóm 6 Xã Lộc Phát, Huyện Bảo Lộc, Lâm Đồng	Xóm 6 Xã Lộc Phát, Huyện Bảo Lộc, Lâm Đồng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		Nguyễn Thị Thiên Nga 1942 Xóm 6 Xã Lộc Phát, Huyện Bảo Lộc, Lâm Đồng	Nguyễn Thị Thiên Nga 1942 Xóm 6 Xã Lộc Phát, Huyện Bảo Lộc, Lâm Đồng	
		CCMND SỐ 350116914		

Ngày 22 tháng 8 năm 1988

TM/UBND Đỗ Văn Phấn Ký tên, đóng dấu

Đã ký ngày 30 tháng 11 năm 1976
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

[Handwritten signature]

Xã, Thị trấn Lộc Phát
Thị xã, Quận Bắc Lộc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

MIA HT3P/3

Sđ: 89

Quyển số: 01

(BẢN SAO)

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên		Nguyễn Thông Minh	Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm		Mồng năm tháng năm một ngàn chín trăm bảy tám (05.05.1978)	
Nơi sinh		Thôn xã Lộ Sơn Bảo Lộc Lâm Đồng	
Khai về cha mẹ		CHA	ME
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)		Nguyễn Thông Phu 1934	Nguyễn Thị Thiên Nga 1942
Dân tộc		Kinh	Kinh
Quốc tịch		Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp		Lâm Viên	Lâm Viên
Nơi ĐKNK thường trú		Xóm 1 Xã Lộ Sơn Lộc Phát Bảo Lộc Lâm Đồng	Xóm 1 Xã Lộ Sơn Lộc Phát Bảo Lộc Lâm Đồng
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		Nguyễn Thông Phu 1934 Xóm 1 Xã Lộ Sơn Lộc Phát Bảo Lộc Lâm Đồng	
		GCND Số 250215420	

Ngày 22 tháng 8 năm 1988

TM/UBND Kỳ Sơn Ký tên, đóng dấu

KT. ...
PHO SUU-TK-N

Đã ký ngày 17 tháng 5 năm 1978
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

77 78. (1) 1900

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu 11T31/3

Xã, Thị trấn Lộc phát
Thị xã, Quận Bắc Lộc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

(BẢN SAO)

Số: 521

Quyền số: 03

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên		<u>Nguyễn Trọng Huy</u>		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm		<u>Hai mươi ba tháng tư năm một ngàn chín trăm tám mươi hai (23.04.82)</u>		
Nơi sinh		<u>Lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u>		
Khai về cha mẹ		CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng năm, sinh)		<u>Nguyễn Trọng Phư</u> <u>1934</u>	<u>Nguyễn thị thiên Nga</u> <u>1942</u>	
Dân tộc		<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch		<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp		<u>Làm vườn</u>	<u>Làm vườn</u>	
Nơi ĐKNK thường trú		<u>Xóm 6 Xã Ân Lạc</u> <u>Lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u>	<u>Xóm 6 Xã Ân Lạc</u> <u>Lộc phát Bắc Lộc Lâm Đồng</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		<u>Nguyễn Trọng Phư 1934. Xóm 6</u> <u>Ân Lạc Lộc phát Bắc Lộc</u> <u>Lâm Đồng</u> <u>GCND. Số 250215438</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 8 năm 1982

TM/UBND Lộc phát Ký tên, đóng dấu

Đăng ký ngày 22 tháng 05 năm 1982

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Nguyễn Trọng Phư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 250215438

Họ tên NGUYỄN TRỌNG PHU

Sinh ngày 1934

Nguyên quán Xuân ninh

Xuan thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú Lộc phát

Bảo lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
	NGON TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Tàn nhang 01,2CM dưới sau đuôi mắt trái	
	NGON TRÁI	Ngày 20 tháng 7 năm 1981 KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN PHỐ TRƯỜNG TỶ 	

Xác nhận
 Sơ y ban Cảnh
 Lọc phát, ngày 05/10/1988
 TM. UBND Xã



KT CHỦ TỊCH
 HI-VIÊN TỰ-Ý
 Nguyễn Văn Tài



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **230116914**

Họ tên **NGUYỄN THỊ THIÊN NGÀ**

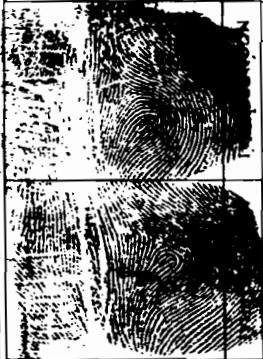
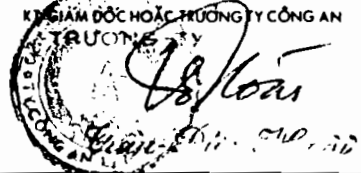
Sinh ngày **17-9-1942**

Nguyên quán **Tân Mỹ**

Kim Sơn, Hà Nam Ninh

Nơi thường trú **Lộc phát**

Bảo lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa
	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	Nốt ruồi nội C, 2, 2CM dưới sau đuôi mắt phải	
Ngày 12 tháng 3 năm 1979 KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG Từ CÔNG AN TRƯỞNG Từ 		

Sai nhân
 Sao y Bản Chính
 Lỗi phát, ngày 05/10/1988
 TM. UBND Xã



KT CHỦ TỊCH
 HI-VIÊN THỦ-Từ
 Nguyễn Văn Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 230116917

Họ tên NGUYỄN THỊ KIM CHI

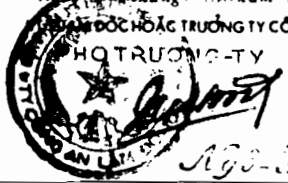
Sinh ngày 06-6-1962

Nguyên quán Xuân ninh

Xuân thủy, Hà nam ninh

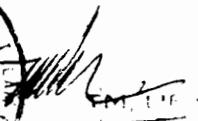
Nơi thường trú Lộc phát

Bao lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
		Sẹo chàm cách 3CM trên sau mép trái
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày sinh: 12 tháng 3 năm 1979  NGƯỜI CHỨNG

Xác nhận
 Sao y Bản Chính
 Lóc phất, ngày 05/10/1988
 T/M QIB NTD Xã



K.T.A. 
 NGUYỄN VĂN TỰ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **230.115915**

Họ tên: **NGUYỄN TRỌNG HẢI**

Sinh ngày: **30-5-1964**

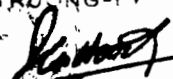
Nguyên quán: **Xuân ninh**

Xuân thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú: **Lộc phát**

Bao lộc, Lâm đồng



Dân tộc: Kinh ..		Tôn giáo: Thiên chúa ..
	NGON TRỞ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
		Sẹo chằm C, 3CM trên sau cánh mũi trái
	NGON TRỞ PHẢI	Ngày 17 tháng 3 năm 1979 KINH NAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN PHO TRƯỞNG-TY  Ngô-Hoài

Xác nhận
 Sau y, Bản Chính
 Lộc phát, ngày 05/10/1988
 TM UBND Lđ





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **250235101**

Họ tên: **NGUYỄN TRỌNG PHI**

Sinh ngày: **07-9-1967**

Nguyên quán: **Xuân ninh**

Xuân thủy, Hà nam ninh

Nơi thường trú: **Lộc phát**

Bảo lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
 NGÓN TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH		
	Sẹo chàm C, O, 6C dưới sau dưới mắt phải		
 NGÓN PHẢI	Ngày 17 tháng 7 năm 1982 TẠI QUÂN ĐỘI HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN		
			

Xá nhân
 Sơ y bản chính
 Lọc phát, ngày 05/10/1988



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÁNH MƯƠC TRINH ANH NAM

Số: 2000260086



Họ tên
NGUYỄN THỊ TRANG KIM PHƯƠNG

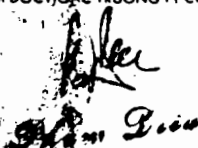
Sinh ngày 05-11-1969

Nguyên quán Xuân ninh

Kim sơn, Hà nam ninh

Nơi thường trú Lộc phát

Bao lộc, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sọc tròn 0.3CM C.3CM dưới sau mép trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 26 tháng 4 năm 1984 KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
			

Xá nhân
 Sao y Bản Chính
 Lộc phát, ngày 05/10/1988
 TM UBND L.







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 20031898

Họ tên NGUYỄN THỊ KIM LOAN
LOAN

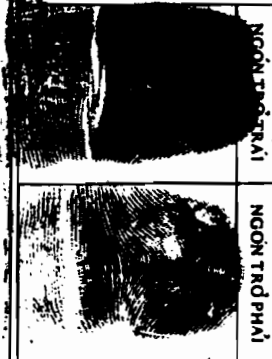
Sinh ngày 22-02-1972

Nguyên quán Kim Sơn

Hà Nam Ninh

Nơi thường trú Lộc Phát

Bao Lộc Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi 1,4CM trên trước cánh mũi phải	
NGON TRÁI 		Ngày 08 tháng 09 năm 1987 KT.  TRƯỞNG TY CÔNG AN Lê Linh	
NGON TRẢI 			

Lái xe
 Sao y Ban Chấn
 Lỗi phát, ngày 05/10/1988
 TM UBND Xã Lỗi phát
 KT.



PHỤ BỒN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Tỉnh Lâm - Đồng

016-0401

TỜ KHAI GIA-ĐÌNH

Nhà số

Đường

Khu 3

Ấp

TRẦN - LỘC

Xã TÂN - PHÁT

Quận BẢO - LỘC

Họ và tên Gia - Trưởng NGUYỄN - TRỌNG - PHU

CHỨNG NHẬN CÓ CHO Ở ĐẠU

(dành cho tờ khai của gia đình ở đậu)

CHỦ NHÀ

TÂN - PHÁT, ngày 8 tháng 8 năm 1974

GIA - TRƯỞNG (ký tên)

KIẾN-THỊ:

Ấp-Trưởng

KIỂM-NHẬN *kiểm duyệt* 50/07A

Xã-Trưởng

ỦY BAN AN-TOÀN
PHỐ TÂN-TRUNG



CƯỚC CHỮ: Những người không chịu khai báo hay khai không thành thật, sẽ bị phạt vạ từ 401\$ đến 600\$ theo điều 491, ngoài ra còn có thể bị phạt giam từ 1 ngày đến 10 ngày theo điều 492 của Bộ Hình Luật.

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số 731

Họ và tên chủ hộ : NGUYỄN THỊ THIÊN NGÀ

Số nhà : _____ Ngõ (hẻm) : 100 hẻm

Đường phố : _____ Đôn CAND : 100 phố

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh : Đông Bắc

Tỉnh, thành phố : _____

Ngày 30 tháng 2 năm 87
 P/ Trưởng công an Đông Bắc
 (Ký tên đóng dấu ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thiên Nga

Sender : NGUYEN-TRONG-PHU
47 Phan-Bội-Châu street,
Blao District Twn,
Bắc-Lộc District,
Lâm-Đông Province,
Vietnam.



OCT 28 1988

TO : Mrs. KHUC-THI MINH-THO'
Vietnamese Ex-PP Family Association
P.O. Box 5435, Arlington
VA 22205-0035

U.S.A.

THIS 855 9610
1600
800



OCT 28 1988